

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 53/2022/HS - ST
Ngày 03-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tám – Phó Hiệu trưởng trường THCS và PTTH Võ Thị Sáu; Ông Điều Thanh – Phòng Dân Tộc, Tôn giáo Huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐ-XX ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn A (tên gọi khác: Cờ), sinh năm 1980; tại: Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã PN, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã ĐỎ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1941 và bà Trương Thị C, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; ngày 26 tháng 5 năm 2022 phạm tội “hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Thái D, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người bị hại: Thị Đ, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2010; nơi cư trú: Thôn BGP 2, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Điều E, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn BGP 2, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Dương Tất F, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn G, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã PN, Huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

Người làm chứng:

Ông Điều H, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn 4, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do).

Bà Thị I, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn 4, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do).

Anh Điều K, sinh năm 2006; nơi cư trú: Thôn 4, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có quen biết và thường đến nhà ông Điều H, ngụ tại thôn 4, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập chơi nên vào khoảng 16 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2022, trong lúc đang trên đường đi làm về thì Bùi Văn A đi đến nhà Điều H để uống rượu cùng vợ chồng ông H và bà Điều Thị I.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Thị Đ sinh ngày 26 tháng 7 năm 2010 và Điều K (là cháu ngoại của ông H) đến nhà ông H chơi và ngủ lại trên giường nhà ông H. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì A và I uống rượu xong (lúc này ông H đã đi ngủ trước), A ngủ tại chiếu ngoài phòng khách, bà I vào trong giường ngủ cùng Đ và K. A nằm ngủ được một lúc thì I gọi A vào giường ngủ chung với I, K và Đ. Nằm được một lúc thì I đi ra ngoài ngủ còn A, Đ, K ngủ chung trên giường. Trong lúc nằm trên giường thì A nằm gần Đ nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Đ. A liền dùng tay trái sờ vú Đ khoảng 2 đến 3 phút, rồi tiếp tục dùng tay trái sờ vào mông Đ. Thấy Đ ngủ say không phản ứng gì nên A dùng tay trái kéo vạt váy bên phía trái (Đ nằm nghiêng sang phải) của Đ lên đến hông rồi cởi quần đùi Đ ra, sau đó cởi quần dài của mình ra (A chỉ mặc quần dài và quần đùi phía trong, không mặc quần lót) rồi sờ âm hộ Đ để dương vật của A cương cứng hơn nhằm mục đích quan hệ tình dục với Đ. Khi sờ âm hộ Đ thì A thấy dương vật của mình vẫn không cương cứng hẳn nên A kéo phần vạt váy phía trước của Đ lên đến bụng rồi kéo người Đ về phía mình cho Đ nằm ngửa ra để quan hệ tình dục. Nhưng khi A vừa chồm người đến bụng Đ thì Đ thức dậy đẩy A ra và gọi K dậy rồi bỏ đi, còn A nhặt quần dài mặc vào rồi ngủ tiếp.

Đến ngày 31 tháng 5 năm 2022, A đã đến trụ sở Công an xã ĐỒ để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 quần dài màu xanh, loại quần rằn ri bộ đội dài 96cm, rộng 54cm, phần ống quần rộng nhất 31cm, nhỏ nhất 22cm; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu trắng xám, dài 57cm, rộng 47cm, áo đã cũ có dính nhiều vết bẩn.

01 quần thun đùi màu xanh, hai bên hông quần A đường viền may màu xanh, kích thước dài nhất là 36,2cm, rộng nhất là 57cm; 01 váy xòe dạng liền từ vai đến đầu

gối, chiều rộng đo từ hai vai áo là 36cm, chiều dài là 81,5cm, váy vải màu xanh, tay váy màu trắng, phần xò rộng nhất là 57cm.

Theo kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0585 ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: qua kết quả khảo sát về hình thể ngoài, kết quả khảo sát về xương và khảo sát về răng thì Thị Đ có độ tuổi là 13 tuổi 06 tháng (+/-06 tháng) kể từ ngày giám định 02 tháng 6 năm 2022.

Theo kết luận giám định pháp y về tình dục số 215 ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận:

Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không có dấu vết tổn thương. Màng trinh giãn đường kính # 01cm, không thấy vết rách; không bầm tím, không xung huyết. Soi tìm không thấy tinh trùng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 quần dài màu xanh, loại quần rằn ri bộ đội dài 96cm, rộng 54cm, phần ống quần rộng nhất 31cm, nhỏ nhất 22cm, mặt trong phía trước bên phải có thêu chữ “Cục quân nhu cỡ 4B”; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu trắng xám, dài 57cm, rộng 47cm, áo đã cũ A dính nhiều vết bẩn là của Bùi Văn A, đây là vật chứng vụ án và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quần thun đùi màu xanh, hai bên hông quần có đường viền may màu xanh, kích thước dài nhất là 36,2cm, rộng nhất là 57cm; 01 váy xò dạng liền từ vai đến đầu gối, chiều rộng đo từ hai vai áo là 36cm, chiều dài là 81,5cm, váy vải màu xanh, tay váy màu trắng, phần xò rộng nhất là 57cm là của Thị Đ và Đ không có yêu cầu nhận lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn G (*là em ruột của bị cáo Bùi Văn A*) đã đến gặp gia đình bị hại Thị Đ và bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, gia đình Thị Đ không yêu cầu gì thêm và đã làm đơn bãi nại cho A. Ngoài ra ông G cũng không yêu cầu A phải trả lại số tiền mà ông G đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình Đ.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Bùi Văn A về tội “*hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 54; 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Văn A từ 30 – 36 tháng tù cho hưởng án treo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, Ông Đặng Thái D, Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước, trình bày lời bào chữa cho người bị cáo và thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập về việc truy tố bị cáo với tội danh tội “*hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vận động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại là 30.000.000 đồng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống trong vùng đặc biệt khó khăn, không biết chữ, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, gia

đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 30 – 36 tháng tù cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Ông Dương Tất F, Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước, trình bày lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại và thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập về việc truy tố bị cáo với tội danh tội “hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vận động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại là 30.000.000 đồng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng do bị cáo phạm tội nghiêm trọng với trẻ em. Nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo một mức án tù giam nhằm răn đe giao dục bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có thể kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2022, khi đang nằm trên giường tại nhà ông Điều H tại thôn 4, xã ĐỒ thì bị cáo Bùi Văn A thấy người bị hại Thị Đ, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2010 đang ngủ say nên đã thực hiện hành vi sờ vú,摸 và âm đạo của Đ, sau đó lật ngửa người Đ nhằm quan hệ tình dục thì Đ tỉnh dậy phát hiện và đẩy A ra rồi bỏ chạy ra ngoài. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 142 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành niên và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự. Mặc dù biết người bị hại Đ còn nhỏ, không có điều kiện phòng vệ vì đang trong tình trạng ngủ say, lợi dụng trong lúc bị cáo được bà Hành là bà của người bị hại Đ rủ vào ngủ chung trên giường trong phòng ngủ (*trong đó A người bị hại Đ, người làm chứng K*) mà bị cáo đã thực hiện hành vi hiếp dâm (*sờ vú, mông và âm đạo của Đ sau đó lật ngửa người Đ để quan hệ tình dục với bị hại Đ*) nhằm thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người bị hại, làm hoang mang, lo sợ và bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi của mình, tự nguyện ra đầu thú, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội bị cáo đã vận động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại là 30.000.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền, án tiền sự, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống trong vùng đặc biệt khó khăn, gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

Trong quá trình điều tra vụ án, ông Bùi Văn G là em ruột của bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho người bị hại Đ là 30.000.000 đồng, người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông Bùi Văn G là em ruột của bị cáo đã bỏ ra số tiền là 30.000.000 đồng thay mặt bị cáo bồi thường cho người bị hại. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, ông G không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của ông G nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 quần dài màu xanh, loại quần rằn ri bộ đội dài 96cm, rộng 54cm, phần ống quần rộng nhất 31cm, nhỏ nhất 22cm, mặt trong phía trước bên phải có thêu chữ “Cục quân nhu cỡ 4B”; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu trắng xám, dài 57cm, rộng 47cm, áo đã cũ có dính nhiều vết bẩn là của Bùi Văn A, đây là vật chứng vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quần thun đùi màu xanh, hai bên hông quần có đường viền may màu xanh, kích thước dài nhất là 36,2cm, rộng nhất là 57cm; 01 váy xòe dạng liền từ vai đến đầu gối, chiều rộng đo từ hai vai áo là 36cm, chiều dài là 81,5cm, váy vải màu

xanh, tay váy màu trắng, phần xèo rộng nhất là 57cm là của người bị hại Thị Đ nhưng không có yêu cầu nhận lại, xét thấy tài sản này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[9] Đối với lời phát biểu của các Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Phước trình bày lời bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 30 – 36 tháng tù cho hưởng án treo, Hội đồng xét thấy có cơ sở nên được chấp nhận.

[10] Đối với lời phát biểu của các Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Phước trình bày lời bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án giam, Hội đồng xét thấy không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn A (tên gọi khác: Cơ) phạm tội “*hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; 50; 54; 65 của Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn A 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án.

Tuyên giao bị cáo cho UBND xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi I án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu xanh, loại quần rằn ri bộ đội dài 96cm, rộng 54cm, phần ống quần rộng nhất 31cm, nhỏ nhất 22cm, mặt trong phía trước bên phải có thêu chữ “Cục quân nhu cỡ 4B”; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn, màu trắng xám, dài 57cm, rộng 47cm, áo đã cũ có dính nhiều vết bẩn là tài sản của Bùi Văn A

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quần thun đùi màu xanh, hai bên hông quần có đường viền may màu xanh, kích thước dài nhất là 36,2cm, rộng nhất là 57cm; 01 váy xèo dạng liền từ vai đến đầu gối, chiều rộng đo từ hai vai áo là 36cm, chiều dài là 81,5cm,

váy vải màu xanh, tay váy màu trắng, phần xẻ rộng nhất là 57cm là tài sản của người bị hại Thị Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008784; Quyển số 0176; Ký hiệu D47/2017 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã ĐO, huyện Bù Gia Mập
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH